

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 15/01/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 49/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Nguyễn Thị Trà M**, sinh năm: 199x

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số x, ngõ 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận ĐĐ, HN.

- **Anh Nguyễn Ngọc A**, sinh năm: 197x.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số x, ngõ 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận ĐĐ, HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Ngọc A, chị Nguyễn Thị Trà M xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khâm Thiên, quận ĐĐ, HN vào ngày 03/01/2017. Hôn nhân của anh Ngọc A, chị M là hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn anh chị sống tại số 103, ngõ 1 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận ĐĐ, HN.

Mâu thuẫn vợ chồng Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Trà M phát sinh từ năm 2019. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh Ngọc A và chị M. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Ngọc A và chị M là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Trà M có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh A (nữ), sinh ngày 29/04/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị M là người trực tiếp nuôi con, anh Ngọc A tự nguyện cấp dưỡng 3.000.000 (ba triệu đồng)/ tháng. Thu nhập 1 tháng của anh Ngọc A: 5.000.000 đồng/tháng. Thu nhập 1 tháng của chị M: 5.000.000 đồng/tháng. Việc thỏa thuận nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con của anh Ngọc A, chị M là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82,83 luật Hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

Về tài sản chung (Động sản và bất động sản): Anh Ngọc A và chị M không có động sản và bất động sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Ngọc A, chị M không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về lệ phí: anh chị thỏa thuận anh Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Trà M.

- **Về con chung:** Xác nhận Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Trà M có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh A (nữ), sinh ngày 29/04/2017. Giao cho chị M trực tiếp nuôi cháu Khánh A, ghi nhận sự tự nguyện của anh Ngọc A cấp dưỡng nuôi cháu Khánh A hàng tháng, mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu Khánh A đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Ngọc A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** (Động sản và bất động sản) Anh Ngọc A và chị M không có động sản và bất động sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Ngọc A, chị M không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Ngọc A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Ngọc A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009799 ngày 13/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh Ngọc A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Khâm Thiên, ĐĐ, H N.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đặng Thị Hương